

GIẢI TẬP BẢN ĐỒ ĐỊA LÍ LỚP 12 – BÀI 2 TRANG 38

Câu hỏi

Dựa vào bảng số liệu 23.1 SGK Địa lí lớp 12

Bảng 23.1. Giá trị sản xuất ngành trồng trọt (theo giá so sánh 1994)

(Đơn vị : tỉ đồng)

Năm	Tổng số	Lương thực	Rau đậu	Cây công nghiệp	Cây ăn quả	Cây khác
1990	49 604,0	33 289,6	3 477,0	6 692,3	5 028,5	1 116,6
1995	66 183,4	42 110,4	4 983,6	12 149,4	5 577,6	1 362,4
2000	90 858,2	55 163,1	6 332,4	21 782,0	6 105,9	1 474,8
2005	107 897,6	63 852,5	8 928,2	25 585,7	7 942,7	1 588,5

Hãy tính tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất của ngành trồng trọt theo từng nhóm cây trồng. (lấy năm 1990 làm mốc)

Nhận xét và giải thích tốc độ tăng trưởng của ngành trồng trọt nói chung và từng nhóm cây trồng nói riêng.

Lời giải bài 2 trang 38 Tập bản đồ Địa lí lớp 12

Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất của ngành trồng trọt theo từng nhóm cây trồng các năm so với năm 1990.

Năm	Tổng số	Cây lương thực	Rau, đậu	Cây công nghiệp	Cây ăn quả	Cây khác
1990	100	100	100	100	100	100
1995	133,4	126,5	143,3	181,6	111,4	122,0
2000	183,2	165,7	182,1	325,5	121,4	132,1
2005	217,6	217,6	256,8	382,3	160,0	142,3

* Nhận xét

- Ngành trồng trọt có tốc độ tăng trưởng nhanh và liên tục (100% lên 217% năm 2005).
- Cây công nghiệp có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất (382,3 % năm 2005), tiếp đến là rau đậu (256,8%).
- Cây lương thực, cây ăn quả và các loại cây khác có tốc độ tăng trưởng thấp hơn tốc độ tăng trưởng ngành trồng trọt (lần lượt là 191.8%. 160,0% và 142.3%).

* Giải thích

Ngành trồng trọt đóng vai trò quan trọng với đời sống, nền kinh tế nước ta, vì vậy luôn được chú trọng phát triển. Chính sách hiện nay là đẩy mạnh cây công nghiệp, cây ăn quả để làm nguyên liệu cho công nghiệp chế biến và xuất khẩu.

Để giúp các em học tốt môn [Địa lí lớp 12](#) một cách dễ dàng và chuẩn bị cho cả các kì thi cuối cấp quan trọng, doctailieu.com tổng hợp và chia sẻ cho các em học sinh nội dung [Giải bài tập Tập bản đồ Địa lí lớp 12](#) ngắn gọn, chính xác nhất. Chúc các em học tốt môn Địa lí.